TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2026/QĐCNTTLH	*Tuyên Quang, ngày 14 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Việt A và chị Lý Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 01 năm 2026 của anh Nguyễn Việt A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 01 năm 2026, về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Việt A, sinh năm 1996.

Người bị kiện: Chị Lý Thị T, sinh năm 1996.

Cùng địa chỉ: Thôn Tân B, xã Hàm Y, tỉnh Tuyên Quang**.**

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

- Văn bản ý kiến đề nghị Thẩm phán ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án của anh Nguyễn Việt A và chị Lý Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Việt A và chị Lý Thị T *[Giấy chứng nhận kết hôn số 03/2019, ngày 14/01/2019*

của Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Y, huyện Hàm Y, tỉnh Tuyên Quang (nay là Ủy ban nhân dân xã Hàm Y, tỉnh Tuyên Quang) không còn giá trị pháp lý].

- Về con chung: Chị Lý Thị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Tuệ N, sinh ngày 12/11/2019.

Anh Nguyễn Việt A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02 năm 2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng thực hiện định kỳ vào ngày mùng 10 hàng tháng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác .

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Việt A và chị Lý Thị T đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 2 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Hàm Y;
- Hòa giải viên;
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Tuấn